

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Bản án số: 78/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 09 - 10 - 2018

V/v: “*Xin ly hôn*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Nguyễn Văn Tích

Ông Trương Hữu Tính

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tham gia phiên tòa:*
Ông K’ Mích - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 396/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2018 về việc “*Xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Số 54B, đường T, Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Phú L, sinh năm: 1980

Địa chỉ: Số 54B, đường T, Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên lạc: số 01 đường L, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng

(*Chị L và anh L đều có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì:

Chị Nguyễn Thị Ngọc L và anh Phạm Phú L đăng ký kết hôn vào năm 2015 tại Ủy ban nhân dân Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại số nhà 54B, đường T, Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh L ham mê cờ bạc, vay tiền xã hội đen làm ảnh hưởng đến tinh thần của chị và các con. Chị cũng đã khuyên nhủ nhưng anh L không nghe. Vợ chồng đã sống ly thân. Chị L nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án cho chị được ly hôn với anh Phạm Phú L.

- *Về con chung*: Chị L xác định có 01 con chung là Phạm Phú Ph, sinh ngày 23/5/2016 hiện con đang ở với mẹ. Ly hôn, chị L yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến tuổi trưởng thành; không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai của bị đơn anh Phạm Phú L và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thì:

Anh L và chị Nguyễn Thị Ngọc L kết hôn và chung sống với nhau như chị L trình bày là đúng. Hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn, vợ chồng Đ, tỉnh Lâm Đồng. Cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 6/2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông ham chơi cờ bạc dẫn đến nợ nần nên từ đó vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Hiện nay anh đang thuê nhà mở garage tại số 01 đường L, thành phố Đ, còn chị L đang sống cùng con trai tại nhà chị gái ở 54B, đường T, Phường I, thành phố Đ; vợ chồng đã sống ly thân hơn 04 tháng nay. Nay chị L yêu cầu giải quyết ly hôn thì anh L yêu cầu được đoàn tụ vì anh còn yêu thương vợ con. Bản thân đã biết lỗi của mình nên anh L mong chị L cho anh thêm cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

- *Về con chung*: Anh L xác định có 01 con chung là Phạm Phú Ph, sinh ngày 23/5/2016 hiện con đang ở với mẹ. Trong trường hợp Tòa án giải quyết ly hôn, anh L đồng ý giao cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến tuổi trưởng thành; việc cấp dưỡng tự thỏa thuận giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Anh L xác định vợ chồng không có tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Anh L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị Ngọc L vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Phạm Phú L, đồng thời yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Phạm Phú Ph, sinh ngày 23/5/2016 cho đến tuổi trưởng thành; không yêu cầu anh Thắng cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc L; giao cho chị Nguyễn Thị Ngọc L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Phạm Phú Ph, sinh ngày 23/5/2016 cho đến tuổi trưởng thành; do chị L không yêu anh L cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét; về tài sản chung, nợ chung không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về nội dung vụ án*: Chị Nguyễn Thị Ngọc L và anh Phạm Phú L đăng ký kết hôn vào năm 2015, tại Ủy ban nhân dân Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Vợ chồng sống với nhau hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh L ham chơi cờ bạc, dẫn đến nợ nần nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần mở phiên hòa giải, anh L đều có mặt và xin chị L cho anh cơ hội để trở về đoàn tụ cùng nhau nuôi dạy con và xây dựng hạnh phúc gia đình. Tuy nhiên, tại phiên tòa, anh L cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị L; hiện nay chị L và anh L đã sống ly thân; điều kiện hàn gắn tình cảm là khó có thể thực hiện; mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L, cho chị L được ly hôn với anh L là phù hợp.

[2] *Về con chung*: Cả hai xác định vợ chồng có 01 con chung là Phạm Phú Ph, sinh ngày 23/5/2016, hiện con đang ở với mẹ. Ly hôn, chị L yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến tuổi trưởng thành; không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con, anh L cũng đồng ý giao con chung cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, nên giao con chung là Phạm Phú Ph cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành là phù hợp.

[3] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Do chị L không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét, giải quyết.

[4] *Về tài sản chung*: Chị L và anh L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét.

[5] *Về nợ chung*: Chị L và anh L xác định không có, nên không đề cập.

[6] *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Ngọc L phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51; 53; 54; 56 và 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “*Xin ly hôn*” của Nguyễn Thị Ngọc L. Chị Nguyễn Thị Ngọc L và anh Phạm Phú L được ly hôn với nhau.

Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị Ngọc L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Phạm Phú Ph, sinh ngày 23/5/2016 cho đến tuổi thành niên.

Việc quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, cấp dưỡng nuôi con và thăm nom con được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc L phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) chị L đã tạm nộp theo biên lai thu số 0008179 ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ. Chị L đã nộp đủ.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị L và anh L có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. /.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS T.P Đ;
- Thi hành án;
- Các đương sự;
- UBND Phường I – thành phố Đ
- Lưu HS, THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huyền

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT**
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
~~Độc lập - Tự do - Hạnh phúc~~

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi... giờ...phút, ngày 09 tháng 10 năm 2018

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đặng Nguyễn Văn Tích

- Ông Trương Hữu Tính

Tiến hành nghị án vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 396/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2018, về việc “*Xin ly hôn*” giữa nguyên đơn chị **Nguyễn Thị Ngọc L** và bị đơn anh **Phạm Phú L**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1/ Về quan hệ tranh chấp:

+ *Ý kiến của HTND Tích:* Chị L và anh L có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật và căn cứ yêu cầu khởi kiện của chị L có đủ cơ sở xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là “*Xin ly hôn*”.

+ *Ý kiến của HTND Tính:* Thống nhất với ý kiến của Hội thẩm Tích.

+ *Ý kiến của chủ tọa:* Thống nhất với ý kiến của hai vị Hội thẩm.

Biểu quyết: Thống nhất 3/3.

2/ Về đường lối giải quyết:

+ *Ý kiến của HTND Tính:*

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị L khởi kiện xin ly hôn với anh L. Anh L cũng đồng ý, hiện nay vợ chồng đã sống ly thân; khả năng hàn gắn tình cảm khó thực hiện nên chấp nhận cho chị L ly hôn với anh L.

- **Về con chung:** Giao cho chị Phạm Thị Ngọc L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Phạm Phú Phúc, sinh ngày 23/5/2016 cho đến tuổi thành niên.

- **Về nợ chung và tài sản chung:** Không đề cập giải quyết

+ *Ý kiến của HTND Tích:* Thống nhất với ý kiến của Hội thẩm Tính.

+ *Ý kiến của chủ tọa:* Thống nhất với ý kiến của hai vị Hội thẩm.

Biểu quyết: Thống nhất 3/3.

3/ Về các vấn đề khác:

+ *Ý kiến của HTND Tính:*

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Ngọc L phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) chị L đã tạm nộp theo biên lai thu số 0008179 ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt. Chị L đã nộp đủ.

- *Tuyên quyền kháng cáo theo quy định.*

+ *Ý kiến của HTND Tích:* Thống nhất với ý kiến của Hội thẩm Tính.

+ *Ý kiến của chủ tọa:* Thống nhất với ý kiến của hai vị Hội thẩm.

Biểu quyết: Thống nhất 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ 00 phút, ngày 09 tháng 10 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

